TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 -** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/KDTM-ST
Ngày: 21/8/2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Dòn

2. Ông Vũ Huy Hoàng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đào Văn Long – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Không thuộc trường hợp phải tham gia.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 41/2025/TLST-KDTM ngày 26/5/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 585/2025/QĐXXST-KDTM ngày 30/6/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 56/2025/QĐST-KDTM ngày 28/7/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V; Địa chỉ trụ sở chính: 89 Láng Hạ, Phường Giảng V (Phường Láng Hạ, Quận Đống Đ cũ), Thành phố Hà N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Chu Hồng Danh; địa chỉ: Tầng 1, toà nhà ACM, số 96 Cao Thắng, Phường Xuân H (Phường 4, Quận 3 cũ), Thành phố Hồ Chí M.

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph; Địa chỉ trụ sở chính: C3/22 F5 đường C3, xã Bình H (ấp 4, xã Bình H cũ), Thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hoài Tâm, chức danh: Giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1955; địa chỉ: 288C An Dương Vương, Phường Chợ Q (Phường 4, Quận 5 cũ), Thành phố Hồ Chí M.

(Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Chu Hồng Danh có mặt, bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành

Ph có người đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Hoài Tâm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh T đều vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V có người đại diện hợp pháp là ông Chu Hồng Danh cùng trình bày:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (gọi tắt là: VPBank) và Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph (gọi tắt là: Công ty Tân Thành Phát) đã ký kết các Hợp đồng tín dụng, Văn kiện tín dụng sau đây:

1. Thỏa thuận khung về cấp tín dụng số CLC-07188/6082400/TTK ngày 03/11/2023; Phụ lục các thỏa thuận cụ thể về cho vay (kèm theo thỏa thuận khung về cấp tín dụng số: CLC-07188/6082400/TTK ngày 03/11/2023).

2. Thỏa thuận sử dụng hệ thống tự động trong lập, gửi, giao kết hồ sơ tín dụng ngày 03/11/2023.

3. Hợp đồng cho vay số: CLC-7188-01 ngày 03/11/2023: hạn mức cho vay là: 2.600.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm triệu đồng), mục đích cho vay: bổ sung vốn phục vụ hoạt động kinh doanh bán buôn kính xây dựng.

4. Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021, hạn mức thẻ tín dụng là: 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng); lãi suất trong hạn là 32%/năm.

5. Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023: hạn mức thẻ tín dụng là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng); lãi suất trong hạn là 34%/năm.

Thực hiện Hợp đồng cho vay số: CLC-7188-01 ngày 03/11/2023, VPBank đã nhiều lần giải ngân cho Công ty Tân Thành Phát theo các Khế ước nhận nợ sau:

Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024: VPBank giải ngân cho Công ty Tân Thành Phát số tiền: 896.000.000 đồng (tám trăm chín mươi sáu đồng), thời hạn cho vay là 06 tháng, lãi suất trong hạn tại thời điểm giải ngân là 17,6%/năm (cố định trong vòng 01 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân; điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần (nếu có) theo quy định của VPBank);

Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024: VPBank giải ngân cho Công ty Tân Thành Phát số tiền: 628.000.000 đồng (sáu trăm hai mươi tám đồng), thời hạn cho vay là 06 tháng, lãi suất trong hạn tại thời điểm giải ngân là 15,1%/năm (cố định trong vòng 01 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân; điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần (nếu có) theo quy định của VPBank);

Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024: VPBank giải ngân cho Công ty Tân Thành Phát số tiền: 490.000.000 đồng (bốn trăm chín mươi đồng), thời hạn cho vay là 06 tháng, lãi suất trong hạn tại thời điểm giải ngân là 15,1%/năm (cố định trong vòng 01 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân; điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần (nếu có) theo quy định của VPBank);

Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024: VPBank giải ngân cho Công ty Tân Thành Phát số tiền: 586.000.000đồng (năm trăm tám mươi sáu triệu đồng), thời hạn cho vay là 06 tháng, lãi suất trong hạn tại thời điểm

giải ngân là 15,1%/năm (cố định trong vòng 01 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân; điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần (nếu có) theo quy định của VPBank).

Thực hiện Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021, VPBank đã phát hành cho Công ty Tân Thành Phát thẻ tín dụng với hạn mức: 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Thực hiện Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho KHDN ngày 17/11/2023, VPBank đã phát hành cho Công ty Tân Thành Phát thẻ tín dụng với hạn mức: 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng).

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng cho vay số CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, Công ty Tân Thành Phát đã thanh toán cho VPBank số tiền: 89.855.269 đồng (tám mươi chín triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi chín đồng), bao gồm: nợ gốc là 0 đồng, nợ lãi là: 89.855.269 đồng (tám mươi chín triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi chín đồng).

Toàn bộ nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng cho vay số: CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số: 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số: 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023 được bảo lãnh bằng toàn bộ tài sản cá nhân của ông Nguyễn Minh T thông qua Hợp đồng bảo lãnh số: ELOS-12820/23/SME/BLCN-01 ngày 03/11/2023.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, Công ty Tân Thành Phát vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Hợp đồng cho vay số: CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số: 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số: 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số: 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024 và Khế ước nhận nợ số: 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024 nên bị chuyển nợ quá hạn kể từ ngày 11/01/2025.

Đối với thẻ tín dụng theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, Công ty Tân Thành Phát vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên bị chuyển nợ quá hạn kể từ ngày 21/01/2025.

Tạm tính đến hết ngày 21/8/2025, Công ty Tân Thành Phát còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V tổng số tiền: 3.325.379.728 đồng (ba tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng).

Mặc dù VPBank đã nhiều lần liên hệ, yêu cầu Công ty Tân Thành Phát, ông Nguyễn Minh T thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nghĩa vụ bảo lãnh, nhưng không nhận được sự hợp tác từ Công ty Tân Thành Phát và ông Nguyễn Minh T.

Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, giải quyết:

Buộc Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph thanh toán ngay một lần cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V toàn bộ số tiền còn nợ tạm tính đến hết ngày 21/8/2025 là: 3.325.379.728 đồng (ba tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng), bao gồm:

- Đối với Hợp đồng cho vay số CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, tổng cộng là: 3.083.702.787 đồng (ba tỷ không trăm tám mươi ba triệu bảy trăm lẻ hai nghìn bảy trăm tám mươi bảy đồng), bao gồm: nợ gốc là 2.600.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm triệu đồng), lãi trong hạn là: 107.333.920 đồng (một trăm lẻ bảy triệu ba trăm ba mươi ba nghìn chín trăm hai mươi đồng), lãi quá hạn là: 373.173.699 đồng (ba trăm bảy mươi ba triệu một trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng), lãi chậm trả là: 3.195.168 đồng (ba triệu một trăm chín mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi tám đồng).

- Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021, nợ gốc là: 98.855.962 đồng (chín mươi tám triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng), lãi là: 21.515.707 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm lẻ bảy đồng), tổng cộng là: 120.371.669 đồng (một trăm hai mươi triệu ba trăm bảy mươi mốt nghìn sáu trăm sáu mươi đồng).

- Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, nợ gốc là: 98.423.069 đồng (chín mươi tám triệu bốn trăm hai mươi ba nghìn không trăm sáu mươi chín đồng), lãi là: 22.882.202 đồng (hai mươi hai triệu tám trăm tám mươi hai nghìn hai trăm lẻ hai đồng), tổng cộng là: 121.305.272 đồng (một trăm hai mươi mốt triệu ba trăm lẻ năm nghìn hai trăm bảy mươi hai đồng).

Đồng thời, Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vẫn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo các Hợp đồng cho vay số: CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023 cho tới khi thanh toán xong toàn bộ dư nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V.

Trong trường hợp Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Minh T có trách nhiệm dùng toàn bộ tài sản cá nhân thanh toán thay cho Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph theo Hợp đồng bảo lãnh số ELOS-12820/23/SME/BLCN-01 ngày 03/11/2023.

Bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph có người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Hoài Tâm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, không thể hiện ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do vậy, Tòa án căn cứ theo các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph có địa chỉ trụ sở chính tại: C3/22 F5 đường C3, ấp 4, xã Bình Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph có người đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Hoài Tâm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nêu trên theo quy định tại các Điều 227 và Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về thời hiệu khởi kiện của vụ án: Do không có đương sự nào đề nghị áp dụng thời hiệu, căn cứ quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không xem xét về thời hiệu đối với vụ kiện này.

[4] Về áp dụng pháp luật: Do giao dịch dân sự của các bên đương sự đang thực hiện có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Tòa án áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[5] Xét thấy các tài liệu chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp mà bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có phản đối do đó căn cứ theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì nguyên đơn không cần phải chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Mặt khác, theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải chứng minh sự phản đối đó là có căn cứ và phải đưa ra chứng cứ để chứng minh. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đầy đủ chứng cứ thì phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được hoặc chứng minh không đầy đủ đó. Bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh T vắng mặt không lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh T từ bỏ nghĩa vụ chứng minh của mình.

[6] Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để xét xử vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật. Theo nội dung hợp đồng

mà phía nguyên đơn cung cấp và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Thành Trung thì ngày 03/11/2023, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V và Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph đã ký kết Hợp đồng cho vay số: CLC-7188-01 với số tiền: 2.600.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm triệu đồng), thời hạn cho vay 12 tháng, mục đích: Bổ sung vốn phục vụ hoạt động kinh doanh bán buôn kính xây dựng. Trong quá trình sử dụng vốn vay, Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph đã tiếp tục ký với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V Khế ước nhận nợ số: 041024-6082400-ONL-11 ngày 04/10/2024 với số tiền là: 896.000.000 đồng (tám trăm chín mươi sáu triệu đồng), thời hạn cho vay 06 tháng, lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là: 17,6%/năm, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần theo quy định của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V, Khế ước nhận nợ số: 091024-6082400-ONL-12 ngày 09/10/2024 với số tiền là: 628.000.000 đồng (sáu trăm hai mươi tám triệu đồng), thời hạn cho vay 06 tháng, lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là: 15,1%/năm, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần theo quy định của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V, Khế ước nhận nợ số: 041024-6082400-ONL-13 ngày 09/10/2024 với số tiền là: 490.000.000 đồng (tám trăm chín mươi sáu triệu đồng), thời hạn cho vay 06 tháng, lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là: 15,1%/năm, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần theo quy định của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V, Khế ước nhận nợ số: 041024-6082400-ONL-14 ngày 10/10/2024 với số tiền là: 586.000.000 đồng (năm trăm tám mươi sáu triệu đồng), thời hạn cho vay 06 tháng, lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là: 15,1%/năm, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần theo quy định của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V. Đồng thời, thực hiện Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã phát hành cho Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph thẻ tín dụng với hạn mức 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và thực hiện Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, VPBank đã phát hành cho Công ty Tân Thành Phát thẻ tín dụng với hạn mức 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).Toàn bộ nghĩa vụ phát sinh từ các hợp đồng tín dụng nêu trên được bảo đảm bằng tất cả tài sản cá nhân của ông Nguyễn Minh T qua hợp đồng bảo lãnh với nội dung ông Nguyễn Minh T đồng ý bảo lãnh bằng toàn bộ tài sản của mình, bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho bên được bảo lãnh là Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ phát sinh từ các Hợp đồng tín dụng nêu trên giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V và Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph theo Hợp đồng bảo lãnh số: ELOS-12820/23/SME/BLCN-01 ngày 03/11/2023. Như vậy, nội dung hợp đồng mà các bên xác lập thể hiện sự thỏa thuận

tự nguyện của các bên và không trái quy định pháp luật nên có hiệu lực, phù hợp với các quy định tại Điều 117, Điều 463 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

Trong quá trình sử dụng vốn vay, Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Ngày 11/01/2025, Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph đã vi phạm thời hạn thanh toán Hợp đồng cho vay số CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024 nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã chuyển nợ quá hạn đối với Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph từ ngày 11/01/2025; Đối với thẻ tín dụng theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vi phạm nghĩa vụ thanh toán và bị chuyển nợ quá hạn kể từ ngày 21/01/2025. Mặc dù, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã nhiều lần liên hệ và làm việc với để yêu cầu hoàn trả nợ vay nhưng Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph và ông Tây cố tình kéo dài thời gian nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V.

Do đó, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph phải trả ngay một lần cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V tổng số nợ chưa trả tạm tính đến hết ngày 21/8/2025 tổng số tiền là: 3.325.379.728 đồng, trong đó: Đối với Hợp đồng cho vay số CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, tổng cộng là: 3.083.702.787 đồng, bao gồm: nợ gốc là 2.600.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm triệu đồng), lãi trong hạn là: 107.333.920 đồng, lãi quá hạn là: 373.173.699 đồng, lãi chậm trả là: 3.195.168 đồng.Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021, nợ gốc là: 98.855.962 đồng, lãi là: 21.515.707 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm lẻ bảy đồng), tổng cộng là: 120.371.669 đồng. Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, nợ gốc là: 98.423.069 đồng, lãi là: 22.882.202 đồng, tổng cộng là: 121.305.272 đồng. Đồng thời, Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vẫn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo các Hợp đồng cho vay số: CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng

doanh nghiệp ngày 17/11/2023 cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V. Trường hợp Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Minh T có trách nhiệm dùng toàn bộ tài sản cá nhân thanh toán thay cho Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph theo Hợp đồng bảo lãnh số ELOS-12820/23/SME/BLCN-01 ngày 03/11/2023.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng; yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện đã được Tòa án thông báo cho bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh T biết nhưng đến tại phiên tòa hôm nay bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh T không có văn bản gì thể hiện ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Căn cứ vào Hợp đồng cho vay hạn mức số: CLC-7188-01 ngày 24/3/2021 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V giải ngân cho Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vay số tiền: 2.600.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm nghìn đồng). Sau đó, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V và Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph đã tiếp tục xác lập Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024 nhằm cho Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vay số tiền: 896.000.000 đồng (tám trăm chín mươi sáu triệu đồng), Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024 nhằm cho Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vay số tiền 628.000.000 đồng (sáu trăm hai mươi tám triệu đồng), Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024 nhằm cho Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vay số tiền: 490.000.000 đồng (bốn trăm chín mươi triệu đồng), Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024 nhằm cho Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vay số tiền: 586.000.000 đồng (năm trăm tám mươi sáu triệu đồng). Quá trình thực hiện các hợp đồng tín dụng trên ngày 11/01/2025 Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph đã vi phạm thời hạn thanh toán nợ nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã chuyển nợ quá hạn đối với Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph từ ngày 11/01/2025.

Đối với thẻ tín dụng theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, Công ty Tân Thành Phát vi phạm nghĩa vụ thanh toán và bị chuyển nợ quá hạn kể từ ngày 21/01/2025.

Mặc dù, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã nhiều lần liên hệ và làm việc với Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph để yêu cầu hoàn trả nợ vay nhưng đến nay Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại

dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph vẫn còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V tạm tính đến ngày 21/8/2025 tổng số tiền là: 3.325.379.728 đồng, trong đó: Đối với Hợp đồng cho vay số CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, tổng cộng là: 3.083.702.787 đồng, bao gồm: nợ gốc là 2.600.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm triệu đồng), lãi trong hạn là: 107.333.920 đồng, lãi quá hạn là: 373.173.699 đồng, lãi chậm trả là: 3.195.168 đồng.Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021, nợ gốc là: 98.855.962 đồng, lãi là: 21.515.707 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm lẻ bảy đồng), tổng cộng là: 120.371.669 đồng. Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, nợ gốc là: 98.423.069 đồng, lãi là: 22.882.202 đồng, tổng cộng là: 121.305.272 đồng.

[8] Căn cứ vào các điều khoản tại các Hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo lãnh, khế ước nhận nợ xác lập giữa Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph, ông Nguyễn Minh T với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V và căn cứ vào quy định tại Khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và các Điều 91 và Điều 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, đối chiếu quy định như trên thì yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V buộc Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph phải trả ngay một lần cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V tổng số tiền tạm tính đến ngày 21/8/2025 là: 3.325.379.728 đồng, trong đó: Đối với Hợp đồng cho vay số CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, tổng cộng là: 3.083.702.787 đồng, bao gồm: nợ gốc là 2.600.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm triệu đồng), lãi trong hạn là: 107.333.920 đồng, lãi quá hạn là: 373.173.699 đồng, lãi chậm trả là: 3.195.168 đồng.Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021, nợ gốc là: 98.855.962 đồng, lãi là: 21.515.707 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm lẻ bảy đồng), tổng cộng là: 120.371.669 đồng. Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, nợ gốc là: 98.423.069 đồng, lãi là: 22.882.202 đồng, tổng cộng là: 121.305.272 đồng. Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 22/8/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng. Trường hợp Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph không thanh toán theo yêu cầu nêu trên thì ông Nguyễn Minh T cùng có trách nhiệm liên đới dùng toàn bộ tài sản cá nhân để thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên theo các Hợp đồng bảo lãnh đã ký là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

[9] Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V. Buộc Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph phải trả

ngay một lần cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V tổng số tiền tạm tính đến ngày 21/8/2025 là: 3.325.379.728 đồng (ba tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng), trong đó: Đối với Hợp đồng cho vay số CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, tổng cộng là: 3.083.702.787 đồng (ba tỷ không trăm tám mươi ba triệu bảy trăm lẻ hai nghìn bảy trăm tám mươi bảy đồng), bao gồm: nợ gốc là 2.600.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm triệu đồng), lãi trong hạn là: 107.333.920 đồng (một trăm lẻ bảy triệu ba trăm ba mươi ba nghìn chín trăm hai mươi đồng), lãi quá hạn là: 373.173.699 đồng (ba trăm bảy mươi ba triệu một trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng), lãi chậm trả là: 3.195.168 đồng (ba triệu một trăm chín mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi tám đồng).Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021, nợ gốc là: 98.855.962 đồng (chín mươi tám triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng), lãi là: 21.515.707 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm lẻ bảy đồng), tổng cộng là: 120.371.669 đồng (một trăm hai mươi triệu ba trăm bảy mươi mốt nghìn sáu trăm sáu mươi đồng). Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, nợ gốc là: 98.423.069 đồng (chín mươi tám triệu bốn trăm hai mươi ba nghìn không trăm sáu mươi chín đồng), lãi là: 22.882.202 đồng (hai mươi hai triệu tám trăm tám mươi hai nghìn hai trăm lẻ hai đồng), tổng cộng là: 121.305.272 đồng (một trăm hai mươi mốt triệu ba trăm lẻ năm nghìn hai trăm bảy mươi hai đồng). Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 22/8/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng. Trường hợp Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph không thanh toán theo yêu cầu nêu trên thì ông Nguyễn Minh T cùng có trách nhiệm liên đới dùng toàn bộ tài sản cá nhân để thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên theo Hợp đồng bảo lãnh đã ký.

[10] Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 có quy định "Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật". Do đó, yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V về việc buộc Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph tiếp tục chịu lãi phát sinh sau khi xét xử là có cơ sở chấp nhận.

[11] Về án phí: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 98.507.595 đồng (chín mươi tám triệu năm trăm lẻ bảy nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng); nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã

nộp là: 46.914.175đ (bốn mươi sáu triệu chín trăm mười bốn nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0052483 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 117, Điều 463; Khoản 1 Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 và Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Áp dụng Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đối với bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V tổng cộng số tiền tính đến ngày 21/8/2025 là: 3.325.379.728 đồng (ba tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng), trong đó: Đối với Hợp đồng cho vay số CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, tổng cộng là: 3.083.702.787 đồng (ba tỷ không trăm tám mươi ba triệu bảy trăm lẻ hai nghìn bảy trăm tám mươi bảy đồng), bao gồm: nợ gốc là 2.600.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm triệu đồng), lãi trong hạn là: 107.333.920 đồng (một trăm lẻ bảy triệu ba trăm ba mươi ba nghìn chín trăm hai mươi đồng), lãi quá hạn là: 373.173.699 đồng (ba trăm bảy mươi ba triệu một trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng), lãi chậm trả là: 3.195.168 đồng (ba triệu một trăm chín mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi tám đồng).Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021, nợ gốc là: 98.855.962 đồng (chín mươi tám triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng), lãi là: 21.515.707 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm lẻ bảy đồng), tổng cộng là: 120.371.669 đồng (một trăm hai mươi triệu ba trăm bảy mươi mốt nghìn sáu trăm sáu mươi đồng).Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, nợ gốc là:

98.423.069 đồng (chín mươi tám triệu bốn trăm hai mươi ba nghìn không trăm sáu mươi chín đồng), lãi là: 22.882.202 đồng (hai mươi hai triệu tám trăm tám mươi hai nghìn hai trăm lẻ hai đồng), tổng cộng là: 121.305.272 đồng (một trăm hai mươi mốt triệu ba trăm lẻ năm nghìn hai trăm bảy mươi hai đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 22/8/2025 Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph không thanh toán theo yêu cầu nêu trên thì người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh T có trách nhiệm dùng toàn bộ tài sản cá nhân để thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên theo Hợp đồng bảo lãnh đã ký.

3. Về án phí:

- Bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là: 98.507.595 đồng (chín mươi tám triệu năm trăm lẻ bảy nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng).

- Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền tạm ứng án phí là: 46.914.175 đồng (bốn mươi sáu triệu chín trăm mười bốn nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0052483 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh
- VKSND KV10 – TP. Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

2 000018 271209

Lê Văn Cơ

TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 -** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 21/8/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Cơ.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Phan Thị Dòn**

2. Ông **Vũ Huy Hoàng.**

Tiến hành nghị án vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 41/2025/TLST-KDTM ngày 26 tháng 05 năm 2025 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V; Địa chỉ trụ sở chính: 89 Láng Hạ, Phường Giảng Võ (Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa cũ), Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Chu Hồng Danh, ông Nguyễn Thành Trung; Cùng địa chỉ: Tầng 1, toà nhà ACM, số 96 Cao Thắng, Phường Xuân Hòa (Phường 4, Quận 3 cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph; Địa chỉ trụ sở chính: C3/22 F5 đường C3, xã Bình Hưng (ấp 4, xã Bình Hưng cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hoài Tâm, chức danh: Giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1955; địa chỉ: 288C An Dương Vương, phường Chợ Quán (Phường 4, Quận 5 cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 117, Điều 463; Khoản 1 Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 và Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Áp dụng Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đối với bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V tổng cộng số tiền tính đến ngày 21/8/2025 là: 3.325.379.728 đồng (ba tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng), trong đó: Đối với Hợp đồng cho vay số CLC-7188-01 ngày 03/11/2023 và Khế ước nhận nợ số 041024-6082400-ONL-11 ký ngày 04/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-12 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 091024-6082400-ONL-13 ký ngày 09/10/2024, Khế ước nhận nợ số 101024-6082400-ONL-14 ký ngày 10/10/2024, tổng cộng là: 3.083.702.787 đồng (ba tỷ không trăm tám mươi ba triệu bảy trăm lẻ hai nghìn bảy trăm tám mươi bảy đồng), bao gồm: nợ gốc là 2.600.000.000 đồng (hai tỷ sáu trăm triệu đồng), lãi trong hạn là: 107.333.920 đồng (một trăm lẻ bảy triệu ba trăm ba mươi ba nghìn chín trăm hai mươi đồng), lãi quá hạn là: 373.173.699 đồng (ba trăm bảy mươi ba triệu một trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng), lãi chậm trả là: 3.195.168 đồng (ba triệu một trăm chín mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi tám đồng).Đối với Giấy

đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 20/4/2021, nợ gốc là: 98.855.962 đồng (chín mươi tám triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng), lãi là: 21.515.707 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm lẻ bảy đồng), tổng cộng là: 120.371.669 đồng (một trăm hai mươi triệu ba trăm bảy mươi mốt nghìn sáu trăm sáu mươi đồng).Đối với Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng doanh nghiệp ngày 17/11/2023, nợ gốc là: 98.423.069 đồng (chín mươi tám triệu bốn trăm hai mươi ba nghìn không trăm sáu mươi chín đồng), lãi là: 22.882.202 đồng (hai mươi hai triệu tám trăm tám mươi hai nghìn hai trăm lẻ hai đồng), tổng cộng là: 121.305.272 đồng (một trăm hai mươi mốt triệu ba trăm lẻ năm nghìn hai trăm bảy mươi hai đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 22/8/2025 Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph không thanh toán theo yêu cầu nêu trên thì người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Minh T có trách nhiệm dùng toàn bộ tài sản cá nhân để thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên theo Hợp đồng bảo lãnh đã ký.

3. Về án phí:

- Bị đơn Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ xây dựng XNK Tân Thành Ph phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là: 98.507.595 đồng (chín mươi tám triệu năm trăm lẻ bảy nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng).

- Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền tạm ứng án phí là: 46.914.175 đồng (bốn mươi sáu triệu chín trăm mười bốn nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0052483 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Biểu quyết 3/3 trên từng vấn đề

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 21 tháng 08 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Cơ



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh
- VKSND khu vực 10 – Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.



Lê Văn Cơ